

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: ~~4399~~ /UBND-NNTN  
V/v thực hiện kiến nghị của  
Đoàn giám sát của thường  
trực HĐND tỉnh

Quảng Ngãi, ngày 24 tháng 7 năm 2017

Kính gửi:

|                                      |               |
|--------------------------------------|---------------|
| TRUNG TÂM CÔNG BÁO & TIN HỌC Q. NGÃI |               |
| CV                                   | Số: 6592      |
| ĐẾN                                  | Ngày 24/7/17  |
|                                      | Chuyên: ..... |

- Các Sở: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Khoa học và Công nghệ, Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Công Thương, Nội vụ, Lao động - Thương binh và Xã hội;
- UBND các huyện, thành phố.

Thực hiện nội dung kiến nghị của Đoàn giám sát của Thường trực HĐND tỉnh tại Báo cáo số 194/BC-HĐND ngày 10/7/2017 về kết quả giám sát việc xây dựng và nhân rộng mô hình nông, lâm nghiệp và nuôi trồng thủy sản trên địa bàn tỉnh, giai đoạn 2011-2016, Chủ tịch UBND tỉnh chỉ đạo:

1. Các Sở: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Khoa học và Công nghệ và UBND các huyện thành phố

a) Triển khai thực hiện các nội dung kiến nghị của Đoàn giám sát tại các khoản 2, 3, 4 mục IV, Báo cáo nêu trên;

b) Nâng cao trách nhiệm trong việc tham mưu, đề xuất việc tuyển chọn, phê duyệt, đặt hàng, giao nhiệm vụ thực hiện các đề tài, dự án, nhiệm vụ khoa học và công nghệ phục vụ phát triển nông nghiệp và nông thôn đáp ứng yêu cầu tái cơ cấu nông nghiệp của tỉnh theo hướng nâng cao giá trị gia tăng và phát triển bền vững; nhân rộng các đề tài, dự án, mô hình có hiệu quả;

c) Tạo điều kiện hỗ trợ, phát huy hiệu quả mỗi liên kết 4 nhà: nhà nước (cơ quan quản lý), nhà khoa học (cơ sở nghiên cứu khoa học), nhà doanh nghiệp, nhà nông trong sản xuất, chế biến, bảo quản và tiêu thụ các nông sản phẩm hàng hóa nhằm nâng cao giá trị gia tăng, bảo đảm chất lượng và đầu ra ổn định cho sản phẩm;

d) Tạo điều kiện về kinh phí và chỉ đạo các sở ngành, địa phương phối hợp, tạo điều kiện để Mặt trận, đoàn thể chính trị - xã hội các cấp trong tỉnh trực tiếp tham gia thực hiện hiệu quả công tác khuyến nông, xây dựng và nhân rộng các mô hình nông nghiệp, xây dựng nông thôn mới.

2. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

a) Nghiên cứu, tham mưu UBND tỉnh đề xuất Trung ương xem xét điều chỉnh Nghị định số 02/2010/NĐ-CP ngày 08/01/2010 của Chính phủ về khuyến nông cho phù hợp với thực tiễn, nhất là về điều kiện, định mức hỗ trợ xây dựng và nhân rộng mô hình; ban hành quy định về quy chuẩn và trình tự thủ tục công nhận nông sản sạch và nông sản hữu cơ để địa phương có cơ sở

tổ chức triển khai thực hiện; giúp địa phương dự báo thị trường, tìm kiếm thị trường, đối tác đầu tư để phát triển sản xuất, chế biến, bảo quản, tiêu thụ các loại nông lâm, thủy sản hàng hóa có sản lượng lớn, có tiềm năng của tỉnh nhằm tạo điều kiện thúc đẩy nông nghiệp của tỉnh phát triển bền vững và hội nhập kinh tế quốc tế; trình UBND tỉnh trước ngày 15/8/2017.

b) Chủ trì, phối hợp với Sở Nội vụ và UBND các huyện, thành phố kiện toàn hệ thống khuyến nông các cấp trong tỉnh, bố trí cán bộ khuyến nông đúng chuyên ngành; bố trí, sử dụng khuyến nông viên cấp xã, cộng tác viên khuyến nông và câu lạc bộ khuyến nông ở thôn phù hợp thực tiễn địa phương và theo Nghị định số 02/2010/NĐ-CP ngày 08/01/2010 của Chính phủ về Khuyến nông;

c) Chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính nghiên cứu, tham mưu UBND tỉnh tăng định mức đầu tư cho công tác khuyến nông; phân bổ kinh phí khuyến nông theo kế hoạch dự án, mô hình và được gởi đầu kinh phí theo đặc điểm của niên vụ cây trồng, con vật nuôi (khác với niên độ tài chính) để khắc phục nhược điểm cấp kinh phí không phù hợp với thời vụ nuôi trồng nông nghiệp;

d) Chủ trì, phối hợp với UBND các huyện, thành phố thực hiện các biện pháp, giải pháp quản lý đối với sản xuất, chế biến, bảo quản nông, lâm, thủy sản nhằm nâng cao chất lượng, bảo đảm an toàn vệ sinh thực phẩm đáp ứng nhu cầu tiêu dùng trong nước, xuất khẩu và bảo vệ môi trường.

### 3. Sở Khoa học và Công nghệ

a) Có giải pháp thúc đẩy hoạt động nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ, ứng dụng và chuyển giao các tiến bộ khoa học và công nghệ phù hợp với yêu cầu phát triển sản xuất, chế biến, bảo quản các nông sản phẩm chủ yếu, lợi thế của tỉnh nhằm nâng cao năng suất, chất lượng, bảo đảm an toàn vệ sinh thực phẩm, nâng cao sức cạnh tranh, hiệu quả kinh tế của nông nghiệp và bảo vệ môi trường.

b) Chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và UBND các huyện, thành phố xây dựng các dự án, mô hình khuyến nông lớn, mô hình nông nghiệp sạch, có hàm lượng khoa học - công nghệ cao, có sức lan tỏa, dẫn dắt, đúng hướng tái cơ cấu nông nghiệp để đầu tư kinh phí hợp lý.

4. Sở Kế hoạch và Đầu tư: Chú trọng thu hút đầu tư ứng dụng kỹ thuật, công nghệ cao vào sản xuất, chế biến, bảo quản các loại nông, lâm, thủy sản tỉnh có điều kiện, lợi thế phát triển.

5. Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với các Sở: Khoa học và Công nghệ, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Lao động - Thương binh và Xã hội thực hiện việc lồng ghép các cơ chế, chính sách, các chương trình mục tiêu, nhất là Chương trình khoa học và công nghệ phục vụ nông nghiệp, xây dựng nông thôn mới với Đề án tái cơ cấu nông nghiệp, Chương trình phát triển kinh tế xã hội, giảm nghèo bền vững của tỉnh... nhằm tăng nguồn lực tài chính để triển khai thực hiện và nhân rộng các đề tài, dự án, mô hình đã được nghiệm thu, đánh giá đạt hiệu quả cao, thúc đẩy nông nghiệp phát triển bền vững.

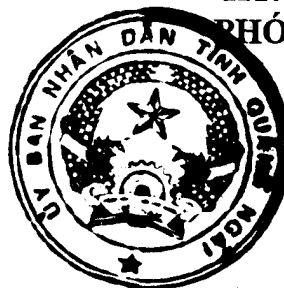
6. Sở Công Thương chủ trì, phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ: Hỗ trợ các địa phương và nông dân trong tỉnh xây dựng thương hiệu, nhãn hiệu hàng hóa và tìm kiếm, mở rộng thị trường tiêu thụ nông sản phẩm.

7. UBND các huyện, thành phố: Chỉ đạo thực hiện đẩy mạnh công tác dồn điền đổi thửa, tạo nhiều cánh đồng mẫu lớn để áp dụng khoa học công nghệ vào sản xuất nông sản sạch, nông sản hữu cơ.

Yêu cầu các Sở ngành liên quan và UBND các huyện, thành phố triển khai thực hiện./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- TT HĐND tỉnh;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- UBND TQVN tỉnh;
- Hội Nông dân tỉnh, Tỉnh Đoàn,  
Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh;
- VPUB: CVP, PCVP(NL), TH, CB-TH;
- Lưu: VT, NN-TNndt358.



**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Đặng Văn Minh**